



bù zài hu
不在乎

verb · not to care

Example Sentences

wǒ bù zài hu bié rén de kàn fǎ
我不在乎别人的看法。

I don't care about others' opinions.

wǒ bù zài hu zhè ge wán jù
我不在乎这个玩具。

I don't care about this toy.

tā bù zài hu bié rén zěn me shuō zhǐ zuò zì jǐ rèn wéi duì de shì
她不在乎别人怎么说，只做自己认为对的事。

She doesn't care what others say, she only does what she thinks is right.

Trace each character, then write the word on your own.

不	不	不	不	不	不	不								
在	在	在	在	在	在	在	在	在	在					
乎	乎	乎	乎	乎	乎	乎	乎							